

Số: \_\_\_/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (Công ty) được thông qua lần đầu ngày 08/10/2004, sửa đổi lần 12 ngày 03/01/2023;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn lập ngày 28/04/2023.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị năm Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn.**

**Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty, với các nội dung chính như sau:**

**Kết quả kinh doanh năm 2022:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Thực hiện năm 2022</b>
Doanh thu BH&CCDV BC hợp nhất	Triệu đồng	21,322,514
Lợi nhuận trước thuế BC hợp nhất	Triệu đồng	692,347
Lợi nhuận sau thuế BC hợp nhất	Triệu đồng	586,043
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Triệu đồng	332,715

**Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch năm 2023</b>
Doanh thu BH&CCDV BC hợp nhất	Triệu đồng	29,672,650
Lợi nhuận trước thuế BC hợp nhất	Triệu đồng	538,360
Lợi nhuận sau thuế BC hợp nhất	Triệu đồng	438,696
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Triệu đồng	264,968
Cổ tức (% mệnh giá)	%	Tối thiểu 7%
Quỹ phúc lợi – Khen thưởng (*)	%	Không trích lập

Kinh phí hoạt động HĐQT và BKS (\*) % 2%

(\*) số liệu được trích trên Lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính riêng.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 của Công ty.**

**Điều 4. Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty.**

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, với các nội dung sau:**

**1. Lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống Savico năm 2022**

<b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất</b>	<b>692.347.059.772 đồng</b>
1.1. Lợi nhuận trước thuế của các công ty con	345.139.165.875 đồng
1.2. Thu nhập từ các công ty liên kết	172.718.795.092 đồng
1.3. Lợi nhuận trước thuế của riêng Savico	174.489.098.805 đồng
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất</b>	<b>106.303.722.947 đồng</b>
1.4. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	103.705.043.720 đồng
1.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	2.598.679.227 đồng
<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất</b>	<b>586.043.336.825 đồng</b>
1.6. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	253.328.798.245 đồng
1.7. Lợi nhuận sau thuế thuộc Savico	332.714.538.580 đồng

**2. Xác định lợi nhuận phân phối của năm 2022**

2.1. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc Savico ( <i>Thu nhập CĐ Cty mẹ</i> )	332.714.538.580 đồng
2.2. Lợi nhuận sau thuế của Savico còn để lại tại công ty con, LDLK	164.409.359.669 đồng
2.3. Lợi nhuận sau thuế riêng của Savico ( <i>dùng để phân phối LN</i> )	168.305.178.911 đồng

**3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

**3.1. Trích lập các quỹ**

1.8. Quỹ Đầu tư phát triển	Không trích lập
1.9. Quỹ Phúc lợi – Khen thưởng	Không trích lập
1.10. Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS	3.366.103.578 đồng

**3.2. Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (5% mệnh giá)** **33.310.032.000 đồng**  
(*theo số lượng CP lưu hành tính đến 01/03/2023*)

**3.3. Lợi nhuận sau thuế còn lại** **131.629.043.333 đồng**

Giao Hội đồng quản trị quyết định thời hạn, thủ tục thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 6. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty với các nội dung đính kèm.**

Giao Ban kiểm soát ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty mới với các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện các thủ tục liên quan.

**Điều 7. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 Công ty, như sau:**

STT	Tên Đơn vị Kiểm toán độc lập
1	

2	
3	
4	
..	.....

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

**Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông** với các nội dung như sau:

- a. Quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các quy chế hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm cả Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị nhưng phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ Công ty và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các cổ đông;
- b. Quyết định phương án bán cổ phiếu quỹ sao cho có lợi nhất cho công ty cũng như thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- c. Quyết định tạm trích kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tối đa không vượt quá tỷ lệ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt;
- d. Quyết định tạm ứng cổ tức năm 2023 không vượt quá tỷ lệ chi trả cổ tức theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt;
- e. Quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023 trong trường hợp thị trường có sự thay đổi trọng yếu tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Việc ủy quyền này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**Điều 9. Tổ chức thực hiện**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn biểu quyết thông qua toàn văn tại cuộc họp. Giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, VP. HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Mai Việt Hà**